Mẫu số 27-HS (Ban hành theo NQ số 05/2017/NQ-HĐTP)

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày 22-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Linh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Hải
Ông Lý Văn Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Thành Vương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Việt - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An (Điểm cầu trung tâm) và tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An (Điểm cầu thành phần) tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn A**. Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1973 tại huyện Q C, tỉnh N A.

Nơi cư trú: Bản B C, xã C H, huyện Q C, tỉnh N A. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 3/12. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lô Văn V và bà Lương Thị C. Vợ: Vang Thị N và có 02 người con, con đầu sinh năm 1993 và con út sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 24/10/2013, bị Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội ‘‘Mua bán trái phép chất ma tuý’’, chấp hành xong hình phạt vào ngày 07/3/2015, đã được xoá án tích. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/02/2024 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Trợ giúp viên pháp lý. Nơi công tác: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do là người nghiện chất ma tuý nên vào khoảng 10 giờ ngày 28/02/2024, Lô Văn A đi bộ từ nhà lên khu vực đồi Huôi Siu thuộc bản B C, xã C H, huyện Q C, tỉnh N A để tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đến nơi A gặp một người đàn ông không quen biết, qua nói chuyện biết người này có ma tuý bán nên A đã hỏi mua với số tiền 700.000^{đ} (Bảy trăm nghìn đồng), người đàn ông nhận tiền và đưa cho A 01 gói ma tuý bọc bên ngoài bằng mảnh bao ni

lông màu hồng. Sau khi mua được ma tuý, A đi bộ về nhà và trích một ít ma tuý trong gói ma tuý vừa mua được ra sử dụng, số còn lại A gói lại vào gói cũ và cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc để sử dụng dần. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/02/2024 khi A đang nằm ngủ trên giường trong nhà mình tại bản B C, xã C H, huyện Q C thì bị lực lượng Công an xã Châu Hoàn, huyện Quỳ Châu đến kiểm tra, A nhanh chóng dùng tay phải lấy gói ma tuý cất giấu trong túi quần đang mặc ra và thả xuống sàn nhà bên cạnh giường mà A đang nằm ngủ, lúc này lực lượng Công an đã phát hiện và thu giữ gói ma tuý. A khai nhận đó là ma tuý A mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa người cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 298/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 07/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn thu giữ của Lô Văn A gửi giám định là ma tuý, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine và có khối lượng 0,4g (Không phảy bốn gam).

Cáo trạng số 47/CT-VKS-QC ngày 11/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An đã quyết định truy tố bị cáo Lô Văn A ra trước Tòa án để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Lô Văn A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma tuý còn lại sau khi gửi giám định, mảnh bao nilon màu hồng và vỏ bao niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo có trình độ học vấn thấp, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có nhiều tệ nạn xã hội phức tạp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Lô Văn A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội ''Tàng trữ trái phép chất ma tuý''. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng, không có ý kiến gì trong phần tranh luận và không bổ sung thêm ý kiến gì vào bản bào chữa của người bào chữa mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra và truy tố đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được bản thân bị cáo là người nghiện chất ma tuý nên vào khoảng 10 giờ ngày 28/02/2024 đã lên khu vực đồi Huôi Siu thuộc bản B C, xã C H, huyện Q C tìm và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma tuý với giá 700.000^{đ} (Bảy trăm nghìn đồng). Sau đó bị cáo bị về nhà và trích một ít ma tuý ra sử dụng, số còn lại bị cáo cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc trên người để sử dụng dần. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/02/2024 khi bị cáo đang nằm ngủ trên giường trong nhà mình thì Công an đến kiểm tra phát hiện và bắt quả tang bị cáo đang có hành vi tàng trữ 01 gói ma tuý có khối lượng 0,4g. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai nhận số ma tuý nói trên bị cáo mua về để sử dụng.

Thấy rằng lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,4g ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lô Văn A đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho bị cáo vào ngày 28/02/2024. Quá trình điều tra và tại phiên toà không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý.

[3] Xét tính chất của vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức nhất định về pháp luật để biết rằng các loại ma túy nói chung là chất gây nghiện được Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép nhưng bị cáo đã không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường kỷ cương pháp luật, mặc dù là người nghiện chất ma túy nhưng đã không thật sự có ý thức cai nghiện để từ bỏ ma túy mà còn tìm mua ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính, gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, có nhân thân xấu, đó là vào ngày 24/10/2013, bị Toà án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội ''Mua bán trái phép chất ma tuý''. Mặc dù đã được xoá án tích nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và có một mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: ‘‘Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền…’’. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản và không có khả năng thi hành án. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu đã thu giữ của bị cáo 0,4g ma túy loại Heroine, đã trích 0,1g gửi đi giám định, nay còn lại 0,3g; mảnh bao nilon màu hồng vỏ bao niêm phong cũ. Đây là những vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lô Văn A 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 29/02/2024.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,3g (Không phảy ba gam) ma tuý loại Heroine, mảnh bao nilon màu hồng và vỏ bao niêm phong cũ được bỏ vào một phong bì thư dán kín.

(Tất cả những vật chứng nói trên có đặc điểm như mô tả trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng được lập vào hồi 14 giờ, ngày 11/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳ Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An).

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Lô Văn A phải chịu 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND h Quỳ Châu, VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Qùy Châu;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Qùy Châu;
- Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Châu Hoàn, huyện Qùy Châu;
- Chi cục THADS h.Quỳ Châu;
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

Lô Văn Linh